

# Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường trung học cơ sở thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Trần Cao Hương\*

\*GV. Trường THCS Lộc Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình

Received: 25/12/2023; Accepted: 3/01/2024; Published: 8/01/2024

**Abstract:** Based on analysis of the current situation, the article proposes some recommendations to improve the management of educational activities for students in secondary schools in Dong Hoi City, Quang Binh province.

**Keywords:** Management, educational activities, secondary school, Dong Hoi city, Quang Binh province.

## 1. Đặt vấn đề

Thực tế hiện nay ở thành phố (Tp) Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, việc giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho học sinh (HS) trung học cơ sở (THCS) đã được quan tâm, nhưng vẫn còn tồn tại nhiều bất cập. Sự phối hợp giữa nhà trường và các ban ngành, đoàn thể trong các hoạt động GDĐĐ cho HS chưa đồng bộ, chặt chẽ, dẫn đến còn một bộ phận không nhỏ HS THCS có biểu hiện lệch lạc về đạo đức và giá trị nhân văn. Do đó, đề xuất một số khuyến nghị nâng cao quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình là rất cần thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm, nội dung quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS

#### 2.1.1. Khái niệm

\*Giáo dục đạo đức

Bản chất đạo đức là những quy tắc, chuẩn mực trong quan hệ xã hội được xã hội thừa nhận và tự giác thực hiện. Với HS, đạo đức được hiểu là trách nhiệm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, quyền và nghĩa vụ của HS được thể hiện ở thái độ, hành vi, hiệu quả học tập và rèn luyện [1, tr.5].

GDĐĐ là quá trình tác động đến đối tượng giáo dục để hình thành trong họ những yếu tố tình cảm, niềm tin, lý tưởng và tất cả được thể hiện thông qua hoạt động thực tiễn của con người [1, tr.6].

Như vậy, GDĐĐ cho HS chính là hình thành và phát triển ở HS tinh thần yêu nước, thẩm nhân lý tưởng xã hội chủ nghĩa, thật sự say mê học tập, có ý thức tổ chức kỷ luật, kính thầy, yêu bạn, có nếp sống lành mạnh, biết tôn trọng pháp luật để HS thực sự trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước, nhân tố quan trọng góp phần quyết định tương lai, vận mệnh của đất nước.

Hoạt động GDĐĐ cho HS ở trường THCS phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Hoạt động GDĐĐ cho HS cần bám sát nội dung, chương trình, mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, các hoạt động giáo dục ở cấp THCS.

- Nội dung GDĐĐ cho HS phải mang tính hiện đại, đồng bộ, thống nhất với quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhưng không tách rời các giá trị đạo đức của dân tộc, xây dựng ý thức kỉ luật, hình thành kĩ năng sống và phù hợp với yêu cầu của thời đại mới.

- Hình thức, phương pháp GDĐĐ bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của HS THCS, điều kiện cụ thể của từng nhà trường và đặc thù vùng, miền.

- Hoạt động GDĐĐ cho HS cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, xuyên suốt từ gia đình, nhà trường đến cộng đồng, xã hội. Trong đó, GDĐĐ gắn chặt với giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục pháp luật, giáo dục trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và lao động hướng nghiệp.

\*Quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở trường THCS: Quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở trường THCS là sự tác động có chủ đích, có căn cứ khoa học, hợp quy luật và phù hợp các điều kiện khách quan của Hiệu trưởng tới các lực lượng giáo dục, HS và các điều kiện hỗ trợ nhằm phát huy sức mạnh các nguồn lực giáo dục, từ đó đảm bảo các hoạt động GDĐĐ của nhà trường đạt được các mục tiêu đã đề ra với chất lượng, hiệu quả cao nhất.

#### 2.1.2. Nội dung quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS

Quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS bao gồm các nội dung sau:

\*Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động GDĐĐ:

Xây dựng kế hoạch trong quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS là việc xác định các mục tiêu cho hoạt động GDĐĐ cho HS trong nhà trường và quyết định những biện pháp tốt nhất để thực hiện các mục tiêu này. Xây dựng kế hoạch trong quản lý hoạt động GDĐĐ có vai trò rất quan trọng, giúp ích rất nhiều cho hoạt động quản lý của hiệu trưởng và cho hoạt động giáo dục HS của nhà trường.

**\*Tổ chức việc thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐĐ:** Tổ chức là quá trình hình thành các quan hệ và cấu trúc các quan hệ giữa các thành viên, giữa các bộ phận trong nhà trường nhằm tạo cơ chế đảm bảo sự phối hợp, điều phối tốt các nguồn lực, các điều kiện cho việc hiện thực hoá mục tiêu đã đề ra của kế hoạch.

Tổ chức thực hiện kế hoạch GDĐĐ cho HS sau khi đã lập xong kế hoạch, đó là lúc cần phải chuyên hóa những ý tưởng thành hiện thực. Đây là quá trình các thành viên, các bộ phận trong nhà trường thực hiện kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu tổng thể của nhà trường về GDĐĐ cho HS.

**\*Chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐĐ:** Chỉ đạo là chỉ huy, ra lệnh cho các bộ phận trong nhà trường thực hiện những nhiệm vụ để bảo đảm việc GDĐĐ diễn ra đúng hướng, đúng kế hoạch, tập hợp và phối hợp các lực lượng giáo dục sao cho đạt hiệu quả. Chức năng chỉ đạo trong quản lý hoạt động GDĐĐ là cơ sở để phát huy các động lực cho việc thực hiện các mục tiêu quản lý hoạt động GDĐĐ và góp phần tạo nên chất lượng, hiệu quả cao cho các hoạt động này. Chỉ đạo có vai trò cùng với chức năng tổ chức để hiện thực hóa mục tiêu của hoạt động GDĐĐ cho HS.

**\*Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch quản lý hoạt động GDĐĐ:** Kiểm tra là chức năng cuối cùng của một quá trình quản lý, đồng thời chuẩn bị cho một quá trình quản lý tiếp theo. Trong quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS, công tác kiểm tra có thể hiểu là hoạt động nghiệp vụ quản lý của người CBQL nhằm điều tra, theo dõi, kiểm soát, phát hiện, xem xét sự diễn biến và đánh giá kết quả các hoạt động GDĐĐ đó có phù hợp với mục tiêu, kế hoạch, chuẩn mực, quy định đề ra hay không. Qua đó, kịp thời động viên mặt tốt, điều chỉnh, uốn nắn những mặt chưa đạt chuẩn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động GDĐĐ cho HS trong nhà trường.

## **2.2. Thực trạng hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình**

Đồng Hới là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học kỹ thuật và du lịch của tỉnh

Quảng Bình. Năm học 2022 - 2023, Tp Đồng Hới có 17 trường THCS với 211 lớp, 8864 HS, 488 cán bộ, giáo viên (GV), nhân viên. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển trên tất cả các lĩnh vực, Tp Đồng Hới luôn xác định giáo dục và đào tạo (GD & ĐT) là quốc sách hàng đầu và quan tâm đặc biệt trong việc quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, phát triển đội ngũ GV và nâng cao chất lượng giáo dục... Từ đó, đưa GD&ĐT thành phố phát triển mạnh mẽ trên tất cả các mặt, trở thành đơn vị tiêu biểu trong toàn tỉnh.

Trên cơ sở khảo sát 14 CBQL và 215 GV ở các trường THCS Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, chúng tôi rút ra những ưu điểm, hạn chế về thực trạng hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS trên địa bàn Tp như sau:

### **2.2.1. Ưu điểm**

- Đội ngũ CBQL, GV các trường THCS Tp Đồng Hới quan tâm và nhận thức sâu sắc tầm quan trọng hoạt động GDĐĐ cho HS. Các trường thực hiện tốt việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá hoạt động GDĐĐ cho HS.

- Các trường đã triển khai nhiều biện pháp GDĐĐ và quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

- Các trường đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm huy động được nhiều cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động GDĐĐ cho HS.

- Nội dung, phương pháp và hình thức GDĐĐ cho HS được các nhà trường xây dựng ngay từ đầu năm học đảm bảo đúng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở và Phòng GD&ĐT.

- Phần lớn GV thực hiện hoạt động GDĐĐ cho HS có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, nhiệt tình và sáng tạo trong công việc, gần gũi, thân thiện với HS, được HS quý mến.

- Đa số HS có nhận thức đúng đắn về chuẩn mực đạo đức nên đã có những thái độ, hành vi đạo đức đúng đắn; tự vươn lên để khẳng định mình trong học tập, rèn luyện và tu dưỡng; có lí tưởng, có lối sống lành mạnh, ham học hỏi, có hoài bão và ước mơ cao đẹp; không ngừng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện để hoàn thiện phẩm chất và nhân cách, không bị cám dỗ trước những tác động xấu, tầm thường, giữ được kỉ cương, nề nếp.

### **2.2.2. Hạn chế**

- Một số CBQL, GV các trường chưa có nhận thức đúng đắn về hoạt động GDĐĐ cho HS trong các nhà trường, coi đó là hoạt động của Đội thiếu niên,

Đoàn thanh niên, GV chủ nhiệm.

- Công tác xây dựng kế hoạch GDĐĐ cho HS của GV còn hình thức, sơ sài, thiếu chi tiết, thậm chí qua kiểm tra hồ sơ một số kế hoạch còn copy của nhau; việc duyệt kế hoạch của CBQL, tổ chuyên môn còn mang tính hình thức, chưa quan tâm nhiều đến nội dung.

- Nội dung GDĐĐ chưa toàn diện còn nghèo nàn chưa đáp ứng được yêu cầu của GDĐĐ trong tình hình mới, việc thực hiện chưa đạt hiệu quả cao. Các hình thức, phương pháp tổ chức GDĐĐ chưa phát huy tính tích cực của HS.

- Công tác phối hợp các lực lượng nhà trường, gia đình và xã hội chưa được thường xuyên và chặt chẽ, nhiều phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình, còn phó mặc việc nuôi dạy và giáo dục cho nhà trường và GV.

- Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GDĐĐ cho HS của các nhà trường chưa được coi trọng, còn mang tính hình thức, thiếu tổng kết rút kinh nghiệm sau kiểm tra, đánh giá.

### **2.3. Một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường THCS Tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình**

*\* Đối với Sở GD & ĐT*

- Xây dựng hệ thống văn bản pháp quy xác định nhiệm vụ, quyền hạn và quy định trách nhiệm công tác quản lý GDĐĐ HS trong các trường THCS phù hợp.

- Xây dựng quy chế thống nhất phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, huy động tối đa các lực lượng xã hội cùng tham gia GDĐĐ cho HS.

*\* Đối với Phòng GD & ĐT*

- Có kế hoạch thường kỳ chỉ đạo công tác GDĐĐ cho HS trong tình hình mới.

- Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng GDĐĐ HS cho GV, nhân viên ở các trường THCS.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động GDĐĐ cho HS đối với các trường THCS.

- Chỉ đạo xây dựng một số mô hình phù hợp với giai đoạn hiện nay về công tác GDĐĐ cho HS để rút kinh nghiệm và phổ biến rộng rãi trong các trường.

*\* Đối với các trường THCS*

- CBQL nhận thức đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng của công tác quản lý GDĐĐ cho HS; quán triệt các chỉ thị, các văn bản hướng dẫn của các cấp, các ngành đến đội ngũ GV, cán bộ, nhân viên nhà trường, phụ huynh và HS ngay từ đầu năm học. Trong quá trình giáo dục toàn diện, Hiệu trưởng phải đề xuất có chỉ tiêu, kế hoạch, biện pháp nhằm nâng cao chất

lượng GDĐĐ cho HS trong giai đoạn hiện nay.

- Nhà trường triển khai kế hoạch GDĐĐ HS thường kì từ GV, cán bộ đến các lực lượng để quán triệt tốt nội dung, chương trình, chỉ đạo HS tham gia hoạt động do nhà trường đề ra một cách có hiệu quả.

- Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức để nâng cao hiệu quả GDĐĐ cho HS, nhằm thu hút người học tham gia học tập rèn luyện một cách tích cực.

- Phối hợp, tạo ra sự đồng thuận với các lực lượng ngoài nhà trường, phụ huynh để huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác GDĐĐ cho HS.

- Việc kiểm tra đánh giá kết quả của hoạt động GDĐĐ cho HS phải đảm bảo công bằng, công khai, khen thưởng, phê bình, nhắc nhở kịp thời và thường xuyên.

- Đầu tư hợp lý cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động GDĐĐ trong nhà trường.

*\* Đối với phụ huynh HS*

- Tích nghiên cứu các tài liệu về đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS THCS để lựa chọn biện pháp giáo dục, quản lý con mình phù hợp.

- Tham gia đầy đủ và có trách nhiệm các cuộc họp phụ huynh HS do nhà trường tổ chức.

- Thường xuyên tham gia các hoạt động giáo dục của lớp và liên hệ với GV chủ nhiệm để kịp thời nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con em mình.

### **3. Kết luận**

Việc tổ chức các hoạt động GDĐĐ trong nhà trường giữ vai trò quan trọng, nhằm giáo dục thế hệ trẻ thành những người có ước mơ, có hoài bão cao đẹp, có phương hướng sống đúng đắn, có đời sống tâm hồn phong phú, có ý thức đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại. Để đạt được mục tiêu này, CBQL cần nhận thức sâu sắc và thực hiện đồng bộ các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng quản lý GDĐĐ cho HS nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện nói chung.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ giáo dục chính trị và công tác HS, sinh viên (2022), *Sổ tay hướng dẫn GDĐĐ, lối sống cho HS*, Hà Nội.

2. Lê Thị Kim Thúy (2018), *Thực trạng quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS ở các trường tiểu học thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Giáo dục, số 426, tr 21-25; 16.

4. Phạm Thị Vui (2018), *Một số biện pháp GDĐĐ cho học viên tại các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tp Hà Nội*, Tạp chí Giáo dục, số 426, tr 39-43.